TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN GÒ VẤP** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 1647/2017/QĐST-HNGĐ	*Gò Vấp, ngày 13 tháng 12 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1367/2017/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2017, giữa:

Ông : Hồ Văn T; địa chỉ: Đường A, phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bà Lê Thị Xuân A; địa chỉ: Đường A, phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 28 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 28 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Hồ Văn T và bà Lê Thị Xuân A

Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 93, quyển số I/98 ngày 29 tháng 09 năm 1998 của Ủy ban nhân dân phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh hết hiệu lực.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Giao cho bà A trực tiếp nuôi trẻ Hồ Ngọc Quế A, sinh ngày 24/12/2000 và Hồ Bảo T, sinh ngày 10/02/2007 đến tuổi trưởng thành. Ông T cấp dưỡng nuôi hai con 5.000.000 đồng/1 tháng, bắt đầu thực hiện cấp dưỡng nuôi con từ tháng 12/2017.

Ông T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con mà không ai được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trên cơ sở lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng nuôi con có thể thay đổi. Việc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con do các bên thỏa thuận; nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

Kể từ ngày bà A có đơn yêu cầu thi hành án, ông T chưa thực hiện cấp dưỡng nuôi con thì hàng tháng ông T còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Về chia tài sản khi ly hôn: Ông T và bà A không yêu cầu Tòa án giải quyết trong việc thuận tình ly hôn này.

Về lệ phí: Ông T và bà A phải chịu tiền lệ phí sơ thẩm là 300.000 đồng được khấu trừ số tiền tạm ứng lệ phí là 300.000 đồng theo biên lai thu số AA/2017/0027660 ngày 13/10/2017 của Chi Cục thi hành án dân sự quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh, ông T và bà A đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Châu Thị Hồng Đào